

Soạn Tiếng Anh 6 Unit 5: Reading trang 64 (Chân trời sáng tạo)

1. (trang 64 Tiếng Anh 6) Read the text. Complete the interview with questions a-d

(Đọc đoạn văn. Hoàn thành bài phỏng vấn với câu hỏi từ a-d)

Those sumo wrestlers are big! How much do they weigh?
Most top wrestlers weigh more than 140 kilos. The heaviest are around 190 kilos.

Is it a popular sport?
Well, there aren't many sumo wrestlers these days. It isn't a healthy lifestyle.

(1) _____
They get up early and **train** from 5 a.m. until about 1 p.m.

What do they have for breakfast?
They don't have breakfast – so they're very hungry at lunchtime and they eat a lot!

(2) _____
They have a special **dish** called *chankonabe*. There's a lot of meat or fish in *chankonabe* and there are also a lot of vegetables.

(3) _____
Well, it's full of **vitamins** and there isn't much fat in it, but they eat **enormous** quantities – sometimes six or seven **bowls** – and then maybe five bowls of rice.

But they exercise a lot.
Yes, but not after meals. After lunch they sleep, then they get up and eat more *chankonabe*.

(4) _____
Yes, some eggs, salads, some **desserts** maybe; but always *chankonabe*. So, if you want to be sumo size, eat and sleep a lot. If not, maybe do sports which are healthier!

Đáp án

1-c	3-d
2-a	4-b

Hướng dẫn dịch

Những đô vật sumo rất là cao lớn. Họ nặng bao nhiêu?

Hầu hết các đô vật trên thế giới đều nặng hơn 140kg. Những người nặng nhất nặng khoảng 190kg.

Nó có là một môn thể thao phổ biến không?

Ồ, không có nhiều đô vật sumo dạo gần đây. Đó là một lối sống không lành mạnh.

Một ngày bình thường của họ như thế nào?

Họ thức dậy và luyện tập vào lúc 5 giờ sáng đến tận 1 giờ sáng.

Họ ăn gì vào bữa sáng?

Họ không ăn sáng vì vậy học rất đói vào giờ ăn trưa nên vì vậy họ ăn rất nhiều

Học ăn gì vào bữa trưa?

Họ có một món ăn đặc biệt được gọi là chankonabe. Có rất nhiều thịt và cá ở chankonabe và cũng có rất nhiều rau nữa.

Nó có lợi cho sức khỏe không?

Có, nó có đầy đủ vitamins và không có nhiều chất béo, nhưng học ăn một lượng lớn, thỉnh thoảng là 6 hoặc 7 bát và 5 bát cơm

Nhưng họ luyện tập rất nhiều

Đúng nhưng không phải sau bữa ăn. Sau bữa trưa, họ ngủ và sau đó họ thức dậy và ăn nhiều chankonabe hơn

Họ còn ăn đồ ăn nào nữa không?

Có, trứng, salad và một chút đồ tráng miệng, nhưng luôn luôn là chankonabe. Vì vậy, nếu bạn muốn có thân hình của một sumo, ăn và nhủ nhiều. Nếu không, tập nhiều thể thao sẽ giúp bạn khỏe hơn.

2. (trang 64- Tiếng anh 6). Read the Skill Strategy. Then listen the text again and complete the summary with five of the words in the box

(Đọc Skill Strategy. Sau đó nghe lại đoạn văn một lần nữa và hoàn thành bài tóm tắt với 5 từ trong bảng)

eat is before healthy mornings
sleep isn't after unhealthy afternoons

The lifestyle of sumo wrestlers ¹..... normal.
The food which they eat is ²....., but they
³..... a lot. They also sleep a lot in the
⁴..... and they don't exercise ⁵..... meals.

Đáp án

1- isn't	2- healthy	3. eat
4- afternoons	5- after	

Hướng dẫn dịch

Lối sống của các đô vật sumo không bình thường. Đồ ăn học ăn thì có lợi cho sức khỏe, nhưng học ăn rất nhiều. Họ ngủ cũng nhiều vào buổi chiều và học không tập luyện sau bữa ăn.

3 (trang 64 Tiếng Anh 6) Use a dictionary to check the meanings of the words in blue in the text

(Sử dụng từ điển để kiểm tra nghĩa của các từ màu xanh ở đoạn văn)

Hướng dẫn trả lời

- 1. train: luyện tập
- 2. dish : món ăn
- 3. vitamins: vitamin
- 4. enormous : nhiều
- 5. Bowls: Bát
- 6. dessert: bữa tráng miệng

4. (trang 64 Tiếng Anh 6) Work in pair. Do you think a sumo wrestler's life is interesting? Why/ Why not? What is your favorite dish?

(Làm việc theo cặp. Bạn có nghĩ cuộc sống của một đô vật sumo có thú vị không?
Tại sao/ tại sao không. Món ăn bạn ưa thích là gì?)

Hướng dẫn trả lời

A: Do you think a sumo wrestler's life is interesting?

B: Yes, because it isn't normal and unique

A: What dish do you like?

B: I like the special dish chankonabe because it seems so delicious

Hướng dẫn dịch

A: Bạn có nghĩ cuộc sống của một đô vật sumo thú vị không?

B: Có, vì nó không bình thường và duy nhất

A: Bạn thích món gì?

B: Tôi thích món đặc biệt chankonabe vì nó có vẻ rất ngon